

ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HỒ CHÍ MINH THỰC HIỆN NĂM 2017-2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
1	Khảo sát hàm lượng curcumin trong dược liệu trên thị trường.	ThS.DS. Hứa Hoàng Oanh ThS.DS. Trương Đỗ Quyên	Dược học	YHCT	5/2017-5/2018
2	Nghiên cứu tác dụng hạ acid uric mạn của rượu thuốc Koh I (Cỏ xước, Khổ qua, Hoài sơn, Đinh lăng, Cam thảo nam).	DS. Vũ Thị Hiệp	Bào chế	YHCT	5/2017-05/2019 gia hạn 5/2020
3	Nghiên cứu tác dụng kháng viêm của rượu thuốc KOH I (Cỏ xước, Khổ qua, Hoài sơn, Đinh lăng, Cam thảo nam).	DS. Vũ Thị Hiệp	Bào chế	YHCT	5/2017-5/2018
4	Nghiên cứu tác dụng hạ Acid uric mạn và độc tính bán trường diễn của viên nang TK(Thiên niên kiện, Nghệ, Đậu đen, Sâm đại hành, Cỏ xước).	ThS.DS. Nguyễn Thị Phương Thùy	Bào chế	YHCT	5/2017-5/2019
5	Nghiên cứu tác dụng kháng viêm cấp của viên nang TK(Thiên niên kiện, Nghệ, Đậu đen, Sâm đại hành, Cỏ xước).	ThS.DS. Nguyễn Thị Phương Thùy	Bào chế	YHCT	5/2017-5/2018
6	Quan sát lâm sàng nhóm huyết TRT kết hợp giác quan điều trị chứng Thất miên theo Y học cổ truyền.	TS.BS. Võ Trọng Tuấn	Ban NCKH	YHCT	5/2017-5/2019
7	Đánh giá hiệu quả điều trị của phương pháp quang châm laser và tập vận động trên bệnh nhân có hội chứng chóng xoay.	ThS. Lý Chung Huy ThS. Nguyễn Thái Dương	Nhi Đông Y	YHCT	5/2017-5/2018
8	Đánh giá tác dụng hướng sinh dục nam của bài thuốc ngũ tử diễn tông hoàn trên chuột nhắt trắng.	PGS.TS. Nguyễn Phương Dung BS. Huỳnh Thị Lưu Kim	Nhi Đông Y	YHCT	5/2017-5/2019
9	Hiệu quả giảm đau của nhĩ châm trên bệnh nhân sau mổ trĩ.	TS. Nguyễn Thị Sơn BS. Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nhi Đông Y	YHCT	5/2017-5/2018
10	So sánh thốn ngón tay và đồng thân thốn vùng cẳng tay, cẳng chân hai bên ở người Việt Nam trưởng thành.	ThS. Nguyễn Văn Đán	Châm cứu	YHCT	5/2017-5/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
11	Đánh giá hiệu quả giảm đau trong điều trị thoái hóa cột sống cổ bằng phương pháp cấy chỉ kết hợp tập vận động cổ đơn giản.	ThS. Võ Thị Mỹ Phương TS. Trịnh Thị Diệu Thường	Châm cứu	YHCT	5/2017-5/2018
12	Khảo sát sự thay đổi nhiệt độ bề mặt da toàn thân khi châm tả huyết Liệt khuyết, Ủy trung.	BS. Vũ Thanh Liêm TS. Trịnh Thị Diệu Thường	Châm cứu	YHCT	5/2017-5/2018
13	Khảo sát triệu chứng rối loạn chức năng Phế chủ bì mao trên bệnh nhân bị chàm tại bệnh viện Da liễu thành phố Hồ Chí Minh.	BS. Bùi Thanh Đủ TS. Trịnh Thị Diệu Thường	Châm cứu	YHCT	5/2017-5/2018
14	Đánh giá tác động kháng Candida albicans của bài thuốc Dị hoàng thang gia giảm trên in vitro.	ThS. DS. Lê Thị Lan Phương ThS. Phan Thị Mỹ Linh	Phòng thí nghiệm	YHCT	5/2017-5/2018
15	Tác dụng điều trị RLLM của chế phẩm TMA (ngưu tất, hoa hòe, nghệ, chè đắng, giao cổ lam) phối hợp atorvastatin.	ThS. Trần Thu Nga BS. Võ Duy Nhân	Nội khoa Đông y	YHCT	5/2017-5/2018
16	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng và biểu hiện lâm sàng của bệnh cảnh đốm thấp trên bệnh nhân rối loạn lipid máu có thừa cân béo phì.	TS. Nguyễn Thị Sơn BS. Nguyễn Trần Thanh Thủy	Nội khoa Đông y	YHCT	5/2017-5/2018
17	Tỉ lệ nhiễm Rubella ở thai phụ trong 3 tháng đầu thai kỳ và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh - Cơ sở 2.	ThS.BS. Nguyễn Thị Kiều Oanh	Ban Hành chính tổ chức	ĐD-KTYH	6/2017 - 5/2018
18	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết làm việc của giảng viên khối điều dưỡng và kỹ thuật y học.	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Phương	Điều dưỡng	ĐD-KTYH	6/2017 - 9/2018
19	So sánh hiệu quả phương pháp điều trị VLTL truyền thống và điều trị VLTL kết hợp tập luyện nhóm ở người bệnh thoái hóa khớp.	CN. Nguyễn Minh Sang	Vật lý trị liệu	ĐD-KTYH	6/2017 - 9/2018
20	So sánh hiệu quả của băng dán Kinesio và các phương pháp kéo giãn truyền thống lên độ dài cơ tam đầu đùi.	CN. Trần Thị Bích Hạnh	Vật lý trị liệu	ĐD-KTYH	9/2017 - 9/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
21	Điểm số văn hóa chất lượng và các yếu tố liên quan ở Bệnh viện Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh - Cơ sở 2.	CN. Nguyễn Thị Hải Liên	Giải phẫu sinh lý	ĐD-KTYH	6/2017 - 6/2018
22	Cắt hạt dây thanh bằng Coblator.	PGS.TS. Trần Anh Tuấn	Bệnh học lâm sàng	ĐD-KTYH	5/2017 - 5/2019
23	Nghiên cứu tổng hợp hạt nano từ tính Fe ₃ O ₄ dùng trong tách chiết DNA.	ThS. Bùi Trung Thành	Vật lý	KHCB	6/2017 - 6/2019
24	Nghiên cứu chế tạo màng dẫn điện trong suốt loại p SnO ₂ pha tạp khí Nitơ.	ThS. Phạm Minh Khang	Vật lý	KHCB	6/2017 - 6/2019
25	Xác định hàm lượng ursolic acid trong lá Bần trắng (Sonneratia alba).	TS. Nguyễn Thị Hoài Thu	Hóa học	KHCB	6/2017 - 5/2018
26	Xác định hàm lượng ursolic acid trong lá Bần ổi (Sonneratia ovata).	TS. Nguyễn Thị Hoài Thu	Hóa học	KHCB	6/2017 - 5/2018
27	Phân lập một số saponin từ loài Bảy lá một hoa (Paris yunnanensis Franch).	ThS. Châu Thị Nhã Trúc	Hóa học	KHCB	9/2017 - 9/2018
28	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về cải cách hành chính ở Việt Nam, vận dụng ở Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh.	ThS. Bùi Ngọc Hiền	KHXH-NV	KHCB	5/2017 - 5/2019
29	Khảo sát nhu cầu nâng cao kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong thăm khám bệnh cho bệnh nhân nước ngoài nhằm xây dựng tài liệu bồi dưỡng kỹ năng này cho sinh viên khoa Y, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.	ThS. Đỗ Thị Minh Châu ThS. Nguyễn Thanh Phong	Ngoại ngữ	KHCB	5/2017 - 5/2019
30	Khảo sát đột biến gene COX1 ở bệnh nhân ung thư tuyến tiền liệt và tăng sản lành tính tuyến tiền liệt.	TS. Nguyễn Thị Hồng Nhung	Sinh học	KHCB	9/2017 - 9/2019
31	Báo cáo ca lâm sàng: Bệnh nhân nhiễm chủng <i>Acinetobacter Baumannii</i> kháng hầu hết kháng sinh kể cả colistin và carbapenem.	ThS. Trần Khánh Linh	Sinh học	KHCB	4/2017 - 12/2017
32	Hiệu quả chống ung thư của dịch chiết nước Cordyceps militaris trên tế bào u dạ dày.	TS. Lê Nguyễn Uyên Chi	Sinh học	KHCB	9/2017 - 8/2019

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
33	Nghiên cứu một lớp bất đẳng thức biến phân chứa số hạng phi tuyến dạng Logistic.	TS. Trần Đình Thanh	Toán	KHCB	6/2017 - 6/2019
34	Hồi qui Logistic (Logistic Regression).	TS. Chu Văn Thọ	Toán	KHCB	5/2017 - 5/2019
35	Tin lượng Fisher và một số ứng dụng trong thống kê y học.	TS. Nguyễn Anh Vũ	Toán	KHCB	12/2016-12/2018
36	Những khó khăn, chướng ngại của sinh viên khi học Hồi quy – tương quan và biện pháp khắc phục.	TS. Đào Hồng Nam	Toán	KHCB	7/2017 - 7/2018
37	Sự suy hao năng lượng biên độ do va chạm của hai sóng Gaussian trong hệ Schrödinger tuyến tính có nhiễu.	ThS. Huỳnh Thanh Toàn	Toán	KHCB	6/2017 - 6/2019
38	Phân biệt phân phối chuẩn và phân phối Laplace.	ThS. Bùi Anh Tú	Toán	KHCB	6/2017 - 1/2019
39	Mô tả phân phối chuẩn bằng phương trình vi phân và ứng dụng.	ThS. Võ Đăng Khoa	Toán	KHCB	6/2017 - 01/2019
40	Xây dựng module quản lý phòng thực tập trên hệ thống Moodle.	ThS. Lê Phụng Liên CN. Dai Nguyễn Thiện	Tin học	KHCB	6/2017 - 6/2018
41	Xây dựng quy trình xác định HLA-A bằng phương pháp giải trình tự kết hợp với tạo dòng.	TS. Đỗ Đức Minh	TT YSHPT		5/2017 - 5/2018
42	Bước đầu thiết lập quy trình phát hiện đột biến gen gây hội chứng ARC (Arythrogyriposis, Renal dysfunction, Cholestasia syndrome).	CN. Dương Bích Trâm	TT YSHPT		5/2017 – 5/2018
43	Nghiên cứu tình trạng Suy yếu trên bệnh nhân cao tuổi mắc bệnh động mạch vành.	BS. Huỳnh Trung Quốc Hiếu TS. Nguyễn Văn Tân	P. SDH	Hiệu bộ	9/2016-4/2018
44	Mối liên quan giữa hoạt động thể lực với đái tháo đường thai kỳ ở phụ nữ mang thai đến khám tại bệnh viện Hùng Vương.	CN. Hoàng Thị Phương PGS.TS. Đỗ Văn Dũng	P. NCKH-CN	Hiệu bộ	9/2016-01/2018 gia hạn đến 6/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
45	Mức độ Nitric oxide trong hơi thở ra ở bệnh nhân có bệnh hen và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính chồng lấp (ACO) so với người bình thường và bệnh nhân có bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính đơn thuần.	ThS. BS. Nguyễn Như Vinh	Trung tâm Bác sĩ gia đình	Y	7/2016 - 12/2017
46	Vai trò của X quang cắt lớp vi tính trong chẩn đoán tụ dịch trong ổ bụng sau mổ.	TS. Võ Tấn Đức BS. CKI. Nguyễn Thị Tuyết Hà	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
47	Đặc điểm hình ảnh cộng hưởng từ các dạng bất thường đóng ống thần kinh đoạn thắt lưng và cùng cụt.	ThS. BS. Lê Văn Khanh ThS. BS. Đỗ Hải Thanh Anh	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
48	Giá trị của X quang cắt lớp vi tính trong phân biệt u tụy dạng nang thanh dịch và u tụy dạng nang tiết nhầy.	ThS. BS. Lê Minh Thắng ThS. Đỗ Hải Thanh Anh	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
49	Vai trò của can thiệp nội mạch trong điều trị ho ra máu.	PGS.TS. Lê Văn Phước ThS. BS. Nguyễn Văn Tiến	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
50	Vai trò của cộng hưởng từ trong chẩn đoán u quái buồng trứng.	BS. CKI. Huỳnh Phương Hải BS. CKI. Mai Thị Tú Uyên	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
51	Giá trị của cộng hưởng từ trong chẩn đoán phân biệt lymphoma não và u sao bào não độ ác cao.	BS. CKI. Lâm Thanh Ngọc BS. CKI. Huỳnh Ngọc Vân Anh	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
52	Vai trò của X quang cắt lớp vi tính trong chẩn đoán lồng ruột người lớn.	ThS. BS. Nguyễn Thị Phương Loan ThS. BS. Đỗ Phạm Minh Ngọc	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
53	Đặc điểm hình ảnh cắt lớp điện toán các loại u gan nguyên phát ác tính thường gặp ở trẻ em.	ThS. BS. Nguyễn Thị Thùy Linh ThS. BS. Ngô Trung Kiệt	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
54	Khảo sát đặc điểm hình ảnh dị dạng động tĩnh mạch tiểu não trên chụp mạch xóa nền (DSA).	ThS. BS. Thiều Lê Duy ThS. BS. Trần Chí Cường	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
55	Vai trò hình ảnh cộng hưởng từ trong chẩn đoán phân biệt u tuyến tuyến yên kích thước lớn với u màng não trong và trên yên.	BS CKII. Trần Thị Mai Thùy BS CKI. Lâm Xuân Nhã	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
56	Đặc điểm hình ảnh cộng hưởng từ của tổn thương trực lan tủa trong chấn thương sọ não.	BSCCKII. Trần Thị Mai Thùy BSCKI. Võ Thanh Long	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
57	Vai trò của cộng hưởng từ trong chẩn đoán ung thư vú.	TS.Võ Tấn Đức BSCKI. Thái Dương Ánh Thùy	CDHA	Y	5/2017 - 5/2018
58	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp có biến chứng cơ học.	TS. BS. Hoàng Văn Sỹ BS. Nguyễn Minh Kha	Nội TQ	Y	5/2017 - 12/2017
59	Hội chứng thận hư nguyên phát có sang thương xơ chai cầu thận khu trú từng vùng kháng Steroid ở người trưởng thành.	BS. Lê Nguyễn Xuân Điền	Nội TQ	Y	4/2016 - 3/2018
60	Khảo sát mối liên quan giữa nồng độ ALANINE AMINOTRANSFERASE, ASPARTATE TRANSAMINASE và các yếu tố nguy cơ ở bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu.	TS.BS. Võ Duy Thông	Nội TQ	Y	7/2017 - 7/2018
61	Tỷ lệ và các yếu tố liên quan đến phá thai lặp lại ở những phụ nữ trong độ tuổi từ 15 đến 49 tới phá thai ngoài ý muốn tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai.	TS. BS. Bùi Chí Thương HVCH. Lê Huy Vương	Phụ Sản	Y	10/2016 - 4/2018
62	Tỷ lệ viêm âm đạo và các yếu tố liên quan của phụ nữ KHMER trong tuổi sinh sản tại Huyện Trà Cú, Trà Vinh.	TS. BS. Bùi Chí Thương HVCH. Lâm Hồng Trang	Phụ Sản	Y	3/2017 - 3/2018
63	Khảo sát nồng độ HBV DNA ở thai phụ bị nhiễm vi rút viêm gan B tại BV Quận Bình Thạnh.	TS. BS. Bùi Chí Thương HVCH. Đào Thị Huyền Trang	Phụ Sản	Y	11/2016 - 4/2018
64	Tỷ lệ thai ngoài tử cung thoái triển và các yếu tố liên quan.	TS. BS. Bùi Chí Thương HVCH. Nguyễn Thị Phương	Phụ Sản	Y	10/2016 - 4/2018
65	Tỷ lệ đau bụng kinh trên nữ sinh từ 12 đến 15 tuổi và các tố liên quan tại huyện Ba Tri tỉnh Bến Tre.	PGS.Huỳnh Nguyễn Khánh Trang	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018
66	Tỷ lệ đái tháo đường thai kỳ và các yếu tố liên quan tại bệnh viện Quận 2, TP Hồ Chí Minh.	PGS. Huỳnh Nguyễn Khánh Trang BS.Trương Thị Ái Hòa	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
67	Tỷ lệ rối loạn chức năng tình dục trên phụ nữ sa tạng chậu theo thang điểm PISQ-12 và các yếu tố liên quan tại bệnh viện Hùng Vương.	PGS.Huỳnh Nguyễn Khánh Trang BSNT. Phạm Hùng Cường	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018
68	Giá trị siêu âm qua đáy chậu trong giai đoạn 2 chuyển dạ đánh giá kết cục sanh ngã âm đạo.	PGS.Huỳnh Nguyễn Khánh Trang BSCKI. Trần Thị Thanh Thủy	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018
69	Kết cục thai kỳ ở thai suy dinh dưỡng từ 34 tuần nhập viện tại Bệnh viện Hùng Vương.	PGS.Huỳnh Nguyễn Khánh Trang	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018
70	Đánh giá chất lượng giấc ngủ ở phụ nữ 50-55 tuổi tại Bệnh viện Hùng Vương.	TS. BS. Tô Mai Xuân Hồng	Phụ Sản	Y	4/2016 - 4/2018
71	Kiến thức, thái độ, thực hành về thuốc viên tránh thai phối hợp, dụng cụ tử cung, bao cao su ở thai phụ đến phá thai tại bệnh viện đa khoa Đồng Nai.	TS. BS. Tô Mai Xuân Hồng	Phụ Sản	Y	4/2016 - 4/2018
72	Tỷ lệ mổ lấy thai chủ động và các yếu tố liên quan ở thai kỳ trước 39 tuần tại BV Từ Dũ.	TS. BS. Trần Lệ Thủy BS. Lê Như Ngọc	Phụ Sản	Y	9/2016 - 9/2018
73	Tỉ lệ thành công và các yếu tố liên quan của phương pháp bơm tinh trùng vào buồng tử cung tại khoa hiếm muộn bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.	PGS. TS. Võ Minh Tuấn	Phụ Sản	Y	7/2017 - 6/2019
74	Nghiên cứu đặc điểm của bệnh nhân bị thai ngoài tử cung lặp lại tại Bệnh Viện Từ Dũ.	PGS. TS. Võ Minh Tuấn	Phụ Sản	Y	7/2017 - 6/2019
75	Tỷ lệ bà mẹ cho con bú mẹ hoàn toàn đến 6 tháng tuổi và các yếu tố liên quan tại Bệnh Viện Phụ Sản Mê Kông.	PGS. TS. Võ Minh Tuấn	Phụ Sản	Y	7/2017 - 6/2019
76	Tần xuất và các yếu tố liên quan tới tái phát bướu buồng trứng giáp biên ác được điều trị tại BV Từ Dũ.	PGS. TS. Võ Minh Tuấn	Phụ Sản	Y	7/2017 - 6/2019
77	Đánh giá kiến thức và thái độ về biện pháp tránh thai hiện đại trên phụ nữ sau khi nạo phá thai tại bệnh viện Từ Dũ.	PGS. TS. Võ Minh Tuấn	Phụ Sản	Y	7/2017 - 6/2019

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
78	Khảo sát tỷ lệ và yếu tố nguy cơ gãy đốt sống ở phụ nữ cao tuổi tại phòng khám nội khớp và khoa Cơ Xương Khớp bệnh viện Chợ Rẫy.	BSCKI. Cao Thanh Ngọc BS. Lê Bảo Lệ	Lão Khoa	Y	10/2016 - 4/2018
79	Khảo sát tần số tim và tỉ lệ sử dụng thuốc ức chế beta ở bệnh nhân suy tim mạn người cao tuổi.	BSCKI. Nguyễn Vũ Phương GS.TS. Võ Thành Nhân	Lão Khoa	Y	10/2016 - 4/2018
80	Đánh giá tình trạng suy giảm nhận thức ở bệnh nhân suy tim mạn.	BSCKI. Lê Cẩm Tú GS.TS. Võ Thành Nhân	Lão Khoa	Y	10/2016 - 4/2018
81	Khảo sát rối loạn giấc ngủ người cao tuổi tại một phòng khám đa khoa ở Thành phố Hồ Chí Minh.	ThS. Nguyễn Trần Tố Trân Nguyễn Thị Phương Thảo	Lão Khoa	Y	10/2016 -3/2018
82	Khảo sát tỷ lệ, đặc điểm mất ngủ và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân cao tuổi tại khoa lão bệnh viện Nhân Dân Gia Định.	ThS. Nguyễn Trần Tố Trân BS. Trần Thanh Toàn	Lão Khoa	Y	10/2016-3/2018
83	Khảo sát các bệnh tim mạch ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối đang lọc máu chu kỳ tại bệnh viện Thống Nhất TP. Hồ Chí Minh.	TS.BS. Nguyễn Văn Tân ThS.BS. Nguyễn Thanh Vỹ	Lão Khoa	Y	01/2017-03/2018
84	Nghiên cứu đặc điểm và tiên lượng ngắn hạn hội chứng động mạch vành cấp ở bệnh nhân nữ cao tuổi.	TS.BS. Nguyễn Văn Tân ThS.BS. Nguyễn Thị Mộc Trân	Lão Khoa	Y	01/2017 -3/2018
85	Nghiên cứu đặc điểm xuất huyết não tại bệnh viện Nhân Dân 115.	TS.BS. Nguyễn Văn Tân BSCK2. Ngô Thị Kim Trinh	Lão Khoa	Y	10/2016 -4/2018
86	Nghiên cứu đánh giá thái độ và ý muốn của người cao tuổi về kế hoạch chăm sóc cuối đời và các phương tiện duy trì sự sống.	PGS TS. Nguyễn Văn Trí BS. Lê Đại Dương	Lão Khoa	Y	01/2017- 3/2018
87	Khảo sát tỷ lệ suy yếu và các yếu tố liên quan ở người cao tuổi tại Quận 8 thành phố Hồ Chí Minh.	PGS TS. Nguyễn Văn Trí BS. Nguyễn Văn Thịnh	Lão Khoa	Y	01/2017- 3/2018
88	Khảo sát mối tương quan giữa huyết áp ngoại biên và huyết áp trung tâm ở bệnh nhân tăng huyết áp được theo dõi tại phòng khám.	PGS TS. Nguyễn Văn Trí BS. Nguyễn Thế Quyền	Lão Khoa	Y	12/2016- 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
89	Nghiên cứu đề kháng insulin ở bệnh nhân bệnh mạch vành cao tuổi không đái tháo đường tại Bệnh viện Thống Nhất.	ThS. BS. Phạm Hòa Bình BS.Trang Mộng Hải Yên	Lão Khoa	Y	12/2016- 3/2018
90	Giá trị của CYSTATIN C huyết thanh trong chuẩn đoán và theo dõi điều trị ở bệnh nhân đái tháo đường tít 2 có biến chứng suy thận mạn.	TS. BS. Bùi Thị Hồng Châu	Hóa Sinh	Y	9/2016 - 3/2018
91	Giá trị chẩn đoán nhiễm khuẩn huyết của PROCALCITONIN trên bệnh nhân suy thận mạn.	TS. BS. Bùi Thị Hồng Châu	Hóa Sinh	Y	9/2016 - 4/2018
92	Khảo sát nồng độ VITAMIN D huyết thanh ở bệnh nhân ung thư ống tiêu hóa.	TS. BS. Bùi Thị Hồng Châu	Hóa Sinh	Y	7/2016 - 4/2018
93	Xây dựng quy trình Realtime PCR Taqman probe phát hiện alen HLA-B*1502 trước khi điều trị Carbamazepine (CBZ) trên bệnh nhân động kinh.	PGS TS. BS. Đỗ Thị Thanh Thủy	Hóa Sinh	Y	7/2017 - 7/2018
94	Khảo sát sự ảnh hưởng của yếu tố phiên mã RpoS của vi khuẩn Burkholderia pseudomallei đến khả năng xâm lấn vào dòng tế bào macrophage người.	TS. Đường Thị Hồng Diệp	Hóa Sinh	Y	7/2017 - 6/2018
95	Xác định hộp RpoS và RpoN ở vùng promoter của ô gene mã hóa cho hệ thống bài xuất số 3 ở Burkholderia pseudomallei (Bp) bằng sinh tin học.	TS. Đường Thị Hồng Diệp	Hóa Sinh	Y	7/2017 - 7/2018
96	Khảo sát tình trạng dinh dưỡng người bệnh lúc nhập viện tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM.	TS. BS. Lâm Vĩnh Niên	Hóa Sinh	Y	12/2016 - 6/2018
97	Kiến thức và tình trạng dinh dưỡng của bệnh nhân suy thận mạn tính lọc máu chu kỳ.	TS. BS. Lâm Vĩnh Niên	Hóa Sinh	Y	4/2016 - 3/2018
98	Chẩn đoán nhanh bệnh lý mắt do vi khuẩn, vi nấm bằng kỹ thuật xét nghiệm PCR.	TS. BS. Lâm Vĩnh Niên	Hóa Sinh	Y	4/2016 - 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
99	Mối liên quan giữa ACID URIC huyết thanh và bệnh tăng huyết áp nguyên phát ở bệnh nhân trên 40 tuổi.	ThS. Lê Thị Xuân Thảo	Hóa Sinh	Y	7/2016 - 4/2018
100	Mối tương quan giữa LIPOPROTEIN máu với LUCOSE, HbA1C trên bệnh nhân đái tháo đường TYPE 2.	ThS. Lê Thị Xuân Thảo	Hóa Sinh	Y	9/2016 - 4/2018
101	Mối liên quan giữa nồng độ LACTAT máu, PROCALCITONIN và C-REACTIVE PROTEIN ở bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết và nhiễm khuẩn huyết có sốc ở BV Đa Khoa Đồng Tháp.	ThS. Lê Thị Xuân Thảo	Hóa Sinh	Y	5/2016 - 4/2018
102	Nồng độ NT-PROBNP huyết tương trên bệnh nhân suy thận mạn.	PGS. TS. BS. Lê Xuân Trường	Hóa Sinh	Y	10/2016 - 3/2018
103	Nồng độ HS-TROPONIN I trên bệnh nhân suy tim tại BV Đa Khoa Sóc Trăng.	PGS. TS. BS. Lê Xuân Trường	Hóa Sinh	Y	8/2016 - 4/2018
104	Tần xuất các ALEN của 15 gene hệ IDENTIFILER từ quần thể người hoa ở các tỉnh phía Nam.	PGS. TS. BS. Lê Xuân Trường	Hóa Sinh	Y	02/2016 - 4/2018
105	Tương tác ức chế các ENZYM phân hủy CARBOHYDRATES của nhóm hợp chất thiên nhiên mới trong can thiệp điều trị đái tháo đường type 2.	ThS. Nguyễn Trương Công Minh	Hóa Sinh	Y	5/2017 - 5/2018
106	Cấu trúc của các dẫn xuất SULFONAMIDES có hoạt tính kháng khuẩn-kháng nấm hữu hiệu.	ThS. Nguyễn Trương Công Minh	Hóa Sinh	Y	5/2017 - 5/2018
107	Cơ chế ức chế ENZYM ALPHA-GLUCOSIDASE và CARBONIC ANHYDRASE của các phức Pd(II)-HYDRAZIDE trong can thiệp điều trị đái tháo đường, thừa cân béo phì.	ThS. Nguyễn Trương Công Minh	Hóa Sinh	Y	5/2017 - 5/2019
108	Chất lượng cuộc sống trên bệnh nhân ngưng thở lúc ngủ tắc nghẽn chưa được điều trị.	BS. Bùi Diễm Khuê	Sinh Lý	Y	3/2017 - 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
109	Đặc điểm sức khỏe tinh thần trên bệnh nhân ngưng thở lúc ngủ tắc nghẽn.	BS. Bùi Diễm Khuê	Sinh Lý	Y	3/2017 - 3/2018
110	Khảo sát đặc điểm của hội chứng chuyển hóa trên bệnh nhân hội chứng ngưng thở lúc ngủ tắc nghẽn.	ThS. Đặng Huỳnh Anh Thư ThS. Lê Quốc Tuấn	Sinh Lý	Y	8/2017 - 12/2018
111	Xây dựng quy trình ASO PCR xác định điểm đa hình rs2231142 trên gen ABCG2.	TS. BS. Mai Phương Thảo	Sinh Lý	Y	4/2017 - 3/2018
112	Khảo sát kiến thức, thái độ của sinh viên ĐHYD TP.HCM về các bệnh dị ứng.	TS.BS. Phạm Lê Duy	Sinh Lý	Y	9/2017 - 9/2018
113	Biểu hiện của marker CD90 /Thy-1 trong ung thư biểu mô tế bào gan.	TS. BS. Phạm Thị Lệ Hoa	Nhiễm	Y	5/2017 - 12/2017
114	Mô tả diễn tiến nhiễm HBV ở người mang HBV mạn HBeAg âm.	TS. BS. Phạm Thị Lệ Hoa	Nhiễm	Y	6/2017 - 6/2019
115	Đặc điểm nhiễm HBV ở bệnh nhân viêm gan siêu vi B mạn có biến chứng xơ gan và ung thư tế bào gan nguyên phát.	TS. BS. Phạm Thị Lệ Hoa	Nhiễm	Y	6/2017 -6/2018
116	Khảo sát các thể lâm sàng nhiễm nấm cryptococcus neoformans phát hiện với test CrAg-LFA/huyết thanh trên bệnh nhân AIDS có TCD4+ <100 tế bào/mm3.	ThS. Võ Triều Lý	Nhiễm	Y	3/2017 - 3/2018
117	Đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị nhiễm trùng huyết do Staphylococcus aureus kháng methicillin tại bệnh viện bệnh nhiệt đới.	ThS. Võ Triều Lý	Nhiễm	Y	3/2017 - 3/2018
118	Đánh giá các yếu tố tiên lượng trong điều trị bứơng nguyên bào gan trẻ em.	TS. BS. Trương Đình Khải	Ngoại Nhi	Y	5/2017 - 8/2018
119	Kết quả điều trị viêm phúc mạc ruột thừa không dẫn lưu ở trẻ em bằng kỹ thuật nội soi.	PGS. TS. Trương Nguyễn Uy Linh	Ngoại Nhi	Y	8/2017 - 9/2018
120	Giá trị chẩn đoán bệnh Hirschsprung ở trẻ dưới 12 tháng tuổi của đo áp lực hậu môn trực tràng.	PGS. TS. Trương Nguyễn Uy Linh	Ngoại Nhi	Y	8/2017 - 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
121	Đánh giá kết quả phẫu thuật ngắn hạn của bệnh tế bào hạch thần kinh ruột chưa trưởng thành ở trẻ em.	PGS. TS. Trương Nguyễn Uy Linh	Ngoại Nhi	Y	8/2017 - 3/2018
122	Hiệu quả của nuôi ăn sớm trong phẫu thuật nội soi cắt đại tràng do ung thư.		Ngoại TQ	Y	9/2016-01/2018
123	Tính khả thi của phẫu thuật nội soi cắt đại tràng nạo hạch D3 trong điều trị ung thư đại tràng phải.	BSCK1. La Minh Đức TS. Nguyễn Hữu Thịnh	Ngoại TQ	Y	4/2017 - 01/2018
124	Tính khả thi và kết quả bước đầu Phẫu thuật nội soi toàn bộ cắt bán phần dưới dạ dày - nạo hạch D2, nối dạ dày - tá tràng điều trị ung thư dạ dày.	ThS.BS . Nguyễn Vũ Tuấn Anh BS. Hồ Lê Minh Quốc	Ngoại TQ	Y	01/2017-01/2018
125	Các dạng tĩnh mạch vị trái trong phẫu thuật nội soi cắt dạ dày.	ThS.BS. Nguyễn Vũ Tuấn Anh	Ngoại TQ	Y	01/2015-12/2017
126	Kết quả phẫu thuật điều trị ung thư tế bào đáy.	ThS. BS. Phạm Hữu Thông ThS. Trần Quang Đại	Ngoại TQ	Y	5/2017 - 12/2018
127	Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị thoát vị thành bụng.	ThS. Trần Quang Đại ThS.Phạm Hữu Thông	Ngoại TQ	Y	5/2017-5/2018
128	Khảo sát thời điểm phẫu thuật trong điều trị viêm túi mật cấp do sỏi.	TS.BS. Phan Minh Trí ThS.Võ Nguyên Phong	Ngoại TQ	Y	01/2018-12/2019
129	Kết quả sớm phẫu thuật cắt thân đuôi tụy bảo tồn lách.	TS.BS. Phan Minh Trí TS.BS. Nguyễn Quốc Vinh	Ngoại TQ	Y	6/2017-12/2018
130	Kết quả phẫu thuật tổn thương đường mật trong phẫu thuật nội soi cắt túi mật.	TS.BS. Phan Minh Trí ThS.Nguyễn Hải Nam	Ngoại TQ	Y	5/2017 - 5/2018
131	Giá trị của chẩn đoán hình ảnh trong khảo sát hạch chậu ở những trường hợp ung thư trực tràng.	ThS. Trần Đức Huy TS. Nguyễn Hữu Thịnh	Ngoại TQ	Y	6/2017 - 5/2018
132	Tính khả thi của kỹ thuật nạo hạch chậu trong phẫu thuật nội soi điều trị ung thư trực tràng.	ThS. Trần Đức Huy TS. Nguyễn Hữu Thịnh	Ngoại TQ	Y	7/2017 - 7/2019
133	Đánh giá chức năng nhận thức ở bệnh nhân động kinh.	PGS TS. BS. Cao Phi Phong	Thần kinh	Y	01/2017 - 3/2018
134	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân nhồi máu não có hẹp động mạch nội sọ.	PGS TS. BS. Cao Phi Phong	Thần kinh	Y	01/2017 - 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
135	Các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian nhập viện và kết cục lâm sàng của bệnh nhân nhồi máu não cấp tại BV. Đa khoa Đăk Lăk.	TS. BS. Lê Văn Tuấn	Thần kinh	Y	11/2016 - 3/2018
136	Đánh giá chức năng nhận thức trên bệnh nhân lớn tuổi mất ngủ mãn tính.	TS. BS. Lê Văn Tuấn	Thần kinh	Y	01/2017 - 3/2018
137	Phân loại đau đầu nguyên phát tại phòng khám Thần Kinh Bệnh viện Nguyễn Trãi.	TS. BS. Lê Văn Tuấn	Thần kinh	Y	11/2016 - 3/2018
138	Đặc điểm và phân loại giám trí nhớ ở bệnh nhân lớn tuổi tại Phòng khám Đa khoa.	TS. BS. Trần Công Thắng	Thần kinh	Y	01/2017-01/2018
139	Rối loạn nhận thức và hành vi sau chấn thương sọ não.	TS. BS. Trần Công Thắng	Thần kinh	Y	01/2017-01/2018
140	Khảo sát hoạt động tự học của sinh viên Y đa khoa năm thứ hai Đại học Y dược TP.HCM năm học 2016 - 2017.	PGS TS. Lý Văn Xuân ThS. Lý Khánh Vân	Vi sinh	Y	01/2017 - 8/2018
141	Hiệu quả in vitro của Tigecycline đối với các vi khuẩn đa kháng kháng sinh thường gặp tại bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.	GS TS. Nguyễn Thanh Bảo ThS.BS. Lê Thị Ánh Phúc Nhi	Vi sinh	Y	6/2017 - 6/2018
142	Hiệu quả giảm đau chu phẫu của lidocaine đường tĩnh mạch trên bệnh nhân phẫu thuật cắt đại tràng nội soi.	ThS. BS. Dương Thị Nhị	Gây mê hồi sức	Y	5/2017 - 5/2018
143	Nghiên cứu giải phẫu đám rối thần kinh cánh tay.	PGS. TS. Dương Văn Hải	Giải phẫu học	Y	6/2017 - 6/2018
144	Nghiên cứu giải phẫu động mạch mũ trên người Việt Nam.	TS. BS. Nguyễn Hoàng Vũ	Giải phẫu học	Y	5/2017 - 4/2018
145	Bước đầu áp dụng phương pháp ướp xác bằng dung dịch muối bão hòa.	ThS.Võ Thành Nghĩa TS. BS. Nguyễn Hoàng Vũ	Giải phẫu học	Y	6/2017 - 6/2018
146	Suy dinh dưỡng trên trẻ vàng da ứ mật tại khoa tiêu hóa Bệnh Viện Nhi Đồng 1.	TS. Bùi Quang Vinh	Nhi	Y	5/2017 - 10/2018
147	Các biến chứng sau phẫu thuật Kasai trên bệnh nhân teo đường mật bẩm sinh tại khoa tiêu hóa Bệnh Viện Nhi Đồng 2 từ 6/2015 đến 6/2018.	TS. Bùi Quang Vinh ThS.BS. Nguyễn Trọng Trí	Nhi	Y	5/2017 - 9/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
148	Rối loạn dinh dưỡng trên bệnh nhân suyễn tại Bệnh Viện Nhi Đồng 1.	TS. Bùi Quang Vinh PGS.TS. Phan Hữu Nguyệt	Nhi	Y	5/2017 - 9/2018
149	Đặc điểm bệnh suy giảm miễn dịch tiên phát tại bệnh viện Nhi Đồng 1- Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 5/2017 đến tháng 4/2018.	TS. Đào Thị Thanh An PGS.TS. Lâm Thị Mỹ	Nhi	Y	4/2017 - 9/2018
150	Tần suất và các yếu tố liên quan đến thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Đồng 1 từ tháng 6/2017-5/2018.	TS. Đào Thị Thanh An PGS.TS. Lâm Thị Mỹ	Nhi	Y	6/2017 - 5/2018
151	Đặc điểm giảm 3 dòng tế bào máu ngoại biên tại khoa Sốt xuất huyết - Huyết học Bệnh viện Nhi đồng 1.	TS. Đào Thị Thanh An PGS.TS. Lâm Thị Mỹ	Nhi	Y	7/2017 - 9/2018
152	Khảo sát đặc điểm viêm màng não do ESCHERICHIA COLI ở trẻ em ngoài tuổi sơ sinh tại Khoa nhiễm BV Nhi Đồng I.	TS. BS.Nguyễn An Nghĩa BSNT. Nguyễn Hoàn Thiên Hương	Nhi	Y	5/2017 - 9/2018
153	Đánh giá đau đầu sau chọc dò dịch não tủy trên trẻ điều trị tại khoa nhiễm BV Nhi Đồng I.	TS. BS. Nguyễn An Nghĩa BSNT. Nguyễn Lê Anh Tú	Nhi	Y	3/2017 - 9/2018
154	Đặc điểm bệnh thủy đậu ở trẻ em tại Khoa nhiễm BV Nhi Đồng I từ tháng 01/2014-12/2017.	TS. BS. Nguyễn An Nghĩa HVCH. Bora Hourt	Nhi	Y	3/2017 - 9/2018
155	Giá trị của siêu âm nhiều thời điểm trong tiên đoán sốt sốt xuất huyết.	TS. BS. Nguyễn Huy Luân	Nhi	Y	01/2018 - 6/2018
156	Đặc điểm dịch tể, lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị xuất huyết tiêu hóa trên ở trẻ em nhập Khoa tiêu hóa BV Nhi Đồng 2.	TS. BS. Nguyễn Huy Luân	Nhi	Y	6/2017 - 6/2018
157	Yếu tố tiên đoán diễn tiến mạn tính của bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em.	BSCKI. Nguyễn Thị Mộng Hồng	Nhi	Y	5/2017 - 4/2019
158	Hiệu quả giảm đau của Phương pháp "Nút nứm vú không sữa" ở trẻ sơ sinh đủ tháng.	TS. BS. Phạm Diệp Thùy Dương	Nhi	Y	2/2017 - 12/2017

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
159	Viêm phổi liên quan thở máy tại Khoa hồi sức sơ sinh BV Nhi Đồng II 01/06/2017-31/05/2018.	TS. BS. Phạm Diệp Thùy Dương	Nhi	Y	02/2017-12/2018
160	Viêm màng não muện ở trẻ sơ sinh đủ tháng.	TS. BS. Phạm Diệp Thùy	Nhi	Y	02/2017-12/2018
161	Đặc điểm lâm sàng, vi sinh và điều trị của viêm phổi cộng đồng ở trẻ từ 1 tháng – 59 tháng điều trị nội trú tại khoa hô hấp bệnh viện Nhi đồng 2 từ tháng 5/2016-10/2017.	PGS TS. Phạm Thị Minh Hồng	Nhi	Y	5/2016 - 12/2017
162	Khảo sát đặc điểm viêm phổi BV ở trẻ em tại BV Nhi Đồng II.	PGS TS. Phạm Thị Minh Hồng	Nhi	Y	10/2016-12/2017
163	Nghiên cứu giải phẫu ứng dụng thần kinh trên vai.	PGS.TS. BS. Cao Thị BS. Trần Hữu Thành	CTCH	Y	01/2017-12/2017
164	Nghiên cứu giải phẫu ứng dụng hệ thống dây chằng khớp thang bàn ngón cái.	PGS.TS. BS. Cao Thị BS. Nguyễn Chí Nguyễn	CTCH	Y	01/2017-12/2017
165	Nghiên cứu giải phẫu ứng dụng thần kinh mạc chung ở vùng gối.	PGS.TS. BS. Cao Thị BS. Nguyễn Văn Huy	CTCH	Y	01/2017-12/2017
166	So sánh kết quả cấy vi khuẩn và kháng sinh đồ giữa mẫu cấy xương và mẫu cấy không phải xương trong viêm xương tủy xương.	PGS TS. BS. Đỗ Phước Hùng BS. Diệp Nghĩa Phúc	CTCH	Y	5/2017 - 5/2018
167	Khảo sát đặc điểm giải phẫu ứng dụng của chòm xương quay.	PGS TS. BS. Đỗ Phước Hùng BSNT. Lê Nguyên Bình	CTCH	Y	5/2017 - 10/2018
168	Khảo sát đặc điểm giải phẫu dây chằng vòng khuỷu của người Việt Nam.	PGS TS. BS. Đỗ Phước Hùng BSNT. Lý Tuấn Anh	CTCH	Y	5/2017 - 10/2018
169	Đánh giá kết quả sớm của phẫu thuật cắt u tim ít xâm lấn.	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Định	PTLN-TM	Y	6/2017 - 6/2019
170	Nghiên cứu kỹ thuật, tính khả thi và kết quả sớm của phẫu thuật bắc cầu mạch vành ít xâm lấn.	PGS. TS. Nguyễn Hoàng Định	PTLN-TM	Y	6/2017 - 6/2019

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
171	Đánh giá hiệu quả và độ an toàn của phương pháp cắt AMIDAN trong bao bằng MICRODEBRIDER tại BV Nguyễn Tri Phương từ 04/2016 đến tháng 07/2017.	PGS.TS. Lâm Huyền Trân ThS. Nguyễn Thị Hồng Loan	Tai Mũi Họng	Y	4/2016 - 12/2017
172	Vai trò của LACTATE máu trong dự đoán tái nhập khoa hồi sức tích cực.	BSCKI. Phạm Phan Phương Phương	HS-CC-CD	Y	6/2017 - 6/2018
173	Nồng độ IL-23 trong huyết thanh bệnh nhân vẩy nến.	TS. BS. Lê Thái Vân Thanh	Da Liễu	Y	7/2016 - 01/2018
174	Nồng độ HOMOCYSTEINE huyết tương trên bệnh nhân mụn trứng cá được điều trị bằng ISOTRETINOIN uống.	TS. BS. Lê Thái Vân Thanh	Da Liễu	Y	7/2016 - 01/2018
175	Biểu hiện da của bệnh nhân có rối loạn chức năng tuyến giáp tại bệnh viện Đại Học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.	TS. BS. Lê Thái Vân Thanh	Da Liễu	Y	10/2016-01/2018
176	Biểu hiện da của bệnh nhân có hình ảnh buồn trứng Đa năng trên siêu âm tại BV ĐHYD TP.HCM.	TS. BS. Lê Thái Vân Thanh	Da Liễu	Y	10/2016-01/2018
177	Nồng độ ACID FOLIC huyết thanh trên bệnh nhân mụn trứng cá được điều trị ISOTRETINOIN uống.	TS. BS. Lê Thái Vân Thanh	Da Liễu	Y	10/2016-01/2018
178	Kháng nguyên HLA-DR2 trên bệnh nhân LUPUS Đỏ hệ thống.	TS. BS. Văn Thế Trung	Da Liễu	Y	10/2016-01/2018
179	Nồng độ INTERLEUKIN-12 trong huyết thanh và mối liên quan với đặc điểm lâm sàng ở bệnh nhân vẩy nến.	TS. BS. Văn Thế Trung	Da Liễu	Y	10/2016-02/2018
180	Khảo sát việc áp dụng và hiệu quả của phát đồ điều trị cơn phản ứng phong theo tổ chức y tế thế giới tại TP.HCM.	TS. BS. Văn Thế Trung	Da Liễu	Y	10/2016-02/2018
181	Khảo sát mối liên quan giữa nồng độ IL-31 huyết thanh với mức độ ngứa và độ nặng của bệnh nhân chàm thể tạng.	TS. BS. Văn Thế Trung	Da Liễu	Y	10/2016-02/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
182	Độ cứng của nhu mô gan trên siêu âm đàn hồi thoáng qua ở bệnh nhân vảy nến.	TS. BS. Văn Thế Trung	Da Liễu	Y	10/2016-01/2018
183	Tỷ lệ nghiện game và mối liên quan với tình trạng trầm cảm ở học sinh trường trung học phổ thông Trần Phú, Tuy An Phú Yên năm 2017	PGS.TS Đỗ Văn Dũng CN. Đỗ Thị Hoài Thương	Ban NCKH	YTCC	7/2017 - 12/2017
184	Khẩu phần ăn và tình trạng dinh dưỡng của học sinh trường THCS Nguyễn Chí Thanh tại xã Quảng Thành, Thị xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông năm 2017.	BS CKII. Đỗ Thị Ngọc Diệp CN. Đỗ Thị Hoài Thương	Ban NCKH	YTCC	7/2017 - 12/2017
185	Tỷ lệ tiếp cận dịch vụ y tế và các yếu tố liên quan ở người cao tuổi tại huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước năm 2017.	TS. Phùng Đức Nhật CN. Trương Thị Thuỳ Dung	Ban NCKH	YTCC	7/2017 - 12/2017
186	Đánh giá và dự báo tác động của biến đổi khí hậu lên sức khoẻ tương ứng với các kịch bản biến đổi khí hậu tại TPHCM.	ThS. Trần Ngọc Đăng	Sức khỏe môi trường	YTCC	5/2017 - 5/2019
187	Kiến thức và nhận thức về biến đổi khí hậu và tác động của nó lên sức khỏe của sinh viên đại học y dược TPHCM năm 2017.	ThS. Trần Ngọc Đăng ThS. Huỳnh Thị Hồng Trâm	Sức khỏe môi trường	YTCC	5/2017 - 5/2018
188	Kiến thức và thực hành về phòng chống nhiễm khuẩn và quản lý chất thải y tế của sinh viên y khoa ngành bác sĩ ĐHYD TPHCM năm 2016.	ThS. Lê Huỳnh Thị Cẩm Hồng	Sức khỏe môi trường	YTCC	1/2017-6/2018
189	Tuân thủ điều trị và các yếu tố liên quan đến việc tuân thủ điều trị tăng huyết áp ở bệnh nhân người dân tộc Jrai tại phòng khám ngoại trú Trung tâm Y Tế huyện Krông pa, tỉnh Gia Lai năm 2017.	BS. Đoàn Duy Tân	Sức khỏe Cộng đồng	YTCC	5/2017 - 5/2018
190	Tuân thủ điều trị và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại bệnh viện Nguyễn Tri Phương năm 2017.	ThS. Lê Nữ Thanh Uyên	Sức khỏe Cộng đồng	YTCC	5/2017 - 5/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
191	Thực trạng và các yếu tố liên quan đến sử dụng rượu bia ở nam giới từ 15 – 60 tuổi tại phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi năm 2017.	ThS. Phạm Thị Vân Phương BS. Trần Minh Đức	Sức khỏe Cộng đồng	YTCC	5/2017 - 12/2017
192	Sự hài lòng về dịch vụ khám chữa bệnh của các trạm y tế tại Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên đánh giá của người sử dụng.	ThS. Nguyễn Thành Luân	Tổ chức quản lý y tế	YTCC	4/2017 - 12/2017
193	Đánh giá sự hài lòng người bệnh nội trú theo phương pháp SERVQUAL tại Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.	ThS. Nguyễn Thành Luân	Tổ chức quản lý y tế	YTCC	6/2017 - 11/2017
194	Thực trạng về trầm cảm, lo âu và stress ở bệnh nhân SUD điều trị Methadone và các yếu tố liên quan tại Trung Tâm Y tế Dự Phòng Quận 6 Tp. Hồ chí Minh năm 2017.	TS. BS. Phan Thanh Xuân	Tổ chức quản lý y tế	YTCC	8/2016 - 9/2018
195	Tỷ lệ kiệt sức và các yếu tố liên quan ở nhân viên y tế bệnh viện Thủ Đức năm 2017.	TS. BS. Phan Thanh Xuân	Tổ chức quản lý y tế	YTCC	11/2017 - 5/2018
196	Kỹ năng ứng phó với stress ở sinh viên y khoa và các yếu tố liên quan	ThS. Huỳnh Hồ Ngọc Quỳnh	Giáo dục sức khỏe - Tâm lý y học	YTCC	9/2017 - 9/2018 gia hạn đến tháng 3/2019
197	Khía cạnh tích cực về mặt tâm thần ở sinh viên y khoa và các yếu tố liên quan	ThS. Huỳnh Hồ Ngọc Quỳnh	Giáo dục sức khỏe - Tâm lý y học	YTCC	9/2017 - 9/2018 gia hạn đến tháng 3/2019
198	Đánh giá thực trạng và các yếu tố liên quan đến chất lượng ghi chép hồ sơ bệnh án của điều dưỡng.	CNDD. Nguyễn Thị Thùy Anh	Khoa Hậu môn trực tràng	BVĐHYD	01/2017-12/2017
199	Chi phí điều trị nội trú của người bệnh phẫu thuật trĩ.	CNDD. Nguyễn Thị Thùy Anh	Khoa Hậu môn trực tràng	BVĐHYD	01/2017-12/2017
200	Kiến thức, thái độ, thực hành về điều trị và chăm sóc của người bệnh mụn trứng cá.	CNDD. Nguyễn Thị Cẩm ThS. Trương Thị Tú Anh	Khoa Tạo hình thẩm mỹ	BVĐHYD	4/2017 - 3/2018
201	Giá trị sử dụng của thang đo DESIGN-R trong điều trị loét do tì đè.	ThS. Trương Thị Tú Anh	Khoa Tạo hình thẩm mỹ	BVĐHYD	4/2017 - 3/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
202	Đánh giá thất bại sau mổ tứ chứng Fallot bằng hình ảnh chụp cộng hưởng từ.	ThS.BS. Cao Đăng Khang TS.BS. Vũ Trí Thanh	Khoa Phẫu thuật tim mạch	BVĐHYD	5/2017 - 5/2018
203	Hiệu quả về tính sát khuẩn của Polyhexanide 0.1% trong Betaine 0.1% so với povidone iodine 10% trong thay băng vết mổ sạch.	CNDD. Vương Minh Nguyệt	Phòng Điều dưỡng	BVĐHYD	4/2017 - 12/2017
204	Hiệu quả của Cavilon trong việc ngăn ngừa hăm tã cho người bệnh tiêu tiểu không tự chủ.	CN. Nguyễn Thị Ánh Nhung	Phòng Điều dưỡng	BVĐHYD	5/2017 - 12/2017
205	Ý nghĩa tiên lượng của lactate máu ở bệnh nhân nội khoa.	BS. Lê Cẩm Tú	Hội sức tích cực	BVĐHYD	6/2017 - 5/2018
206	Khảo sát tình hình thực hiện xét nghiệm và ngoại kiểm Vi sinh tại các phòng xét nghiệm từ tuyến tỉnh trở lên thuộc Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm Y học.	PGS.TS Vũ Quang Huy	TT KC CLXNYH		6/2017-6/2018
207	Quy trình sản xuất mẫu phết máu ngoại biên và sử dụng trong ngoại kiểm.	PGS.TS Vũ Quang Huy	TT KC CLXNYH		7/2017-6/2018
208	Quy trình sản xuất mẫu huyết thanh, ứng dụng trong chương trình ngoại kiểm Hóa Sinh.	PGS.TS Vũ Quang Huy	TT KC CLXNYH		5/2017-5/2018
209	Tổng hợp và khảo sát hoạt tính sinh học của các dẫn xuất quang hoạt Cis-(+)-N-alkyl phthalazinon.	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	Hóa hữu cơ	Dược	10/2017-10/2018
210	Khảo sát tác động kháng Staphylococcus aureus của phối hợp dẫn chất 2-salicyloylbenzofuran và một số kháng sinh.	TS. Phạm Ngọc Tuấn Anh	Hóa hữu cơ	Dược	10/2017-10/2018
211	Tổng hợp và đánh giá hoạt tính kháng khuẩn các dẫn chất acid 2-(benzofuran-2-carboxamido)benzoic.	TS. Phạm Ngọc Tuấn Anh	Hóa hữu cơ	Dược	10/2017-10/2018
212	Tổng hợp và thử hoạt tính kháng acetylcholinesterase của một số dẫn chất benzohydrazid.	PGS. TS. Huỳnh Thị Ngọc Phương	Hóa Dược	Dược	07/2017- 8/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
213	Tổng hợp và thử hoạt tính kháng nấm một số base Schiff sulfanilamid.	PGS. TS. Huỳnh Thị Ngọc Phương	Hóa Dược	Dược	07/2017-07/2018
214	Tổng hợp và khảo sát hoạt tính kháng khuẩn của một số dẫn chất 2,5-diaryl-1,3,4-oxadiazol.	TS. Trần Ngọc Châu	Hóa Dược	Dược	10/2017-10/2018
215	Tổng hợp và khảo sát hoạt tính kháng khuẩn, kháng nấm của một số dẫn chất 2-amido benzothiazol.	PGS. TS. Trương Phương	Hóa Dược	Dược	10/2017-10/2018
216	Tổng hợp và thử hoạt tính sinh học các dẫn chất benzimidazol.	PGS. TS. Trương Phương	Hóa Dược	Dược	10/2017-10/2018
217	Khám phá chất có khả năng gắn kết trên virus Zika từ các hợp chất thiên nhiên.	TS. Nguyễn Thụy Việt Phương	Công nghệ thông tin Dược	Dược	10/2017-10/2018
218	Nghiên cứu khả năng gắn kết của các chất trên các enzyme chống stress oxy hóa.	TS. Nguyễn Thụy Việt Phương	Công nghệ thông tin Dược	Dược	10/2017-10/2018
219	Nghiên cứu tổng hợp các dẫn chất carboxymethyl β -cyclodextrin từ β -cyclodextrin để ứng dụng trong phân tích dược chất quang hoạt bằng phương pháp điện di mao quản.	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương ThS. Trần Quốc Thanh	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 9/2018
220	Nghiên cứu chiết xuất và phân lập một số flavonolignan từ hạt cúc gai (<i>Silybum marianum</i> (L.) Gaertn.)	TS. Ngô Thị Thanh Diệp	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
221	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời dextromethorphan, chlopheniramin maleat, guaifenesin và sodium citrate trong chế phẩm siro trị ho.	ThS. Hoàng Anh Việt	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
222	Xây dựng quy trình phân tách đồng phân quang học tramadol bằng phương pháp điện di mao quản.	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương ThS. Trần Quốc Thanh	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 9/2018
223	Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở kiểm nghiệm Nicotin trong viên nén nhai hỗ trợ cai thuốc lá.	ThS. Lê Ngọc Tú	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
224	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời paracetamol, dextromethorphan hydrobromid, loratadin và phenylephrin bitartrat trong viên sủi bọt bằng phương pháp HPLC.	TS. Phan Thanh Dũng	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
225	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời piracetam và cinnarizin bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao với đầu dò PDA.	TS. Phan Thanh Dũng	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
226	Xây dựng quy trình định lượng silybin trong dược liệu và một số chế phẩm từ cây cúc gai (<i>Silybum marianum</i> (L.) Gaertn.).	TS. Ngô Thị Thanh Diệp	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
227	Phân lập và định lượng herniarin trong tinh dầu và gel liposome từ Dương cam cúc (<i>Matricaria chamomilla</i> L. Asteraceae) bằng phương pháp HPLC.	PGS TS. Võ Thị Bạch Huệ	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 10/2018
228	Xây dựng quy trình định lượng apigenin-7-glucosid trong gel liposomes điều chế từ Dương cam cúc (<i>Matricaria chamomilla</i> L.) bằng phương pháp HPLC.	PGS TS. Võ Thị Bạch Huệ	Hóa phân tích - Kiểm nghiệm	Dược	10/2017 - 6/2018
229	Áp dụng phương pháp phân tích dãy số liệu theo thời gian (Time Series Analysis) để đánh giá sự thay đổi về nhu cầu sử dụng thuốc tại bệnh viện quận Phú Nhuận giai đoạn 2012- 2016.	TS. Hoàng Thy Nhạc Vũ	Quản lý Dược	Dược	06/2017 - 12/2017
230	Phân tích chi phí điều trị sốt xuất huyết tại bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi.	TS. Võ Quang Trung	Quản lý Dược	Dược	08/2017 - 08/2018
231	Phân tích chi phí bệnh đái tháo đường tại trung tâm y tế huyện đất đỏ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	TS. Võ Quang Trung	Quản lý Dược	Dược	08/2017 - 08/2018
232	Nghiên cứu điều chế hệ vi tự nhũ (SMEDDS) chứa cefpodoxim proxitil.	PGS TS. Nguyễn Thiện Hải	Bào chế	Dược	10/2017 - 9/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
233	Nghiên cứu điều chế và hóa rắn hệ vi tự nhũ (SMEDDS) chứa rosuvastatin.	PGS TS. Nguyễn Thiện Hải	Bào chế	Dược	10/2017 - 9/2018
234	Nghiên cứu công thức bào chế và đánh giá tác dụng hạ glucose huyết của cốm pha hỗn dịch từ cao quế và cao khổ qua.	TS. Trần Anh Vũ	Bào chế	Dược	10/2017 - 10/2018
235	Nghiên cứu điều chế cao định chuẩn từ sâm đại hành (<i>Eleutherine bulbosa</i> (Mill.) Urb., Iridaceae).	TS. Trần Anh Vũ	Bào chế	Dược	10/2017 - 10/2018
236	Nghiên cứu bào chế kem và cốm từ sữa ong chúa và phấn hoa.	TS. Phạm Đình Duy	Bào chế	Dược	05/2017 - 05/2018
237	Nghiên cứu bào chế kem từ keo ong.	TS. Phạm Đình Duy	Bào chế	Dược	05/2017 - 05/2018
238	Nghiên cứu bào chế Gel có cấu trúc nhũ tương D/N chứa acid kojic 1%.	ThS. Nguyễn Công Phi	Công nghiệp Dược	Dược	06/2017 - 12/2017
239	Nghiên cứu bào chế cốm pha hỗn dịch fexofenadin hydroclorid 30 mg.	PGS. TS. Lê Hậu TS. Lê Thị Thu Vân	Công nghiệp Dược	Dược	10/2017 - 9/2018
240	Nghiên cứu điều chế và hóa rắn hệ vi tự nhũ chứa exemestane.	TS. Nguyễn Đức Hạnh	Ban Nghiên cứu khoa học	Dược	10/2017 - 10/2018
241	Ảnh hưởng của tá dược trên tính chất viên nén dập thẳng chứa cao khô lá Dó bầu (<i>Aquilaria crassna</i>).	TS. Nguyễn Đức Hạnh	Ban Nghiên cứu khoa học	Dược	10/2017 - 10/2018
242	Đặc điểm thực vật học một số loài họ Cúc (Asteraceae).	ThS. Liêu Hồ Mỹ Trang	Thực vật	Dược	05/2017 - 05/2018
243	Nghiên cứu quá trình phát sinh phôi vô tính cây Tam thất hoang (<i>Panax Stipuleanatus</i> H.T.Tsai et K.M.Feng).	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hương	Thực vật	Dược	05/2017 - 05/2018
244	Khảo sát đặc điểm hình thái và vi học một số loài trong họ Trôm (<i>Sterculiaceae</i>).	ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng	Thực vật	Dược	10/2017 - 10/2018
245	Nghiên cứu đặc điểm thực vật một số loài trong họ Chùm ớt - Bignoniaceae.	ThS. Dương Nguyên Xuân Lâm	Thực vật	Dược	05/2017 - 05/2018
246	Khảo sát đặc điểm hình thái - vi học một số loài trong chi Typhonium họ Ráy (Araceae) ở Việt Nam.	PGS. TS. Trương Thị Đẹp	Thực vật	Dược	10/2017 - 12/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
247	Khảo sát sự phân bố ống tiết ở củ Tam thất (<i>Panax Pseudo-Ginseng</i> Wall.) và Tam thất hoang (<i>Panax Stipuleanatus</i> H.T.Tsai et K.M.Feng) thuộc họ ngũ gia bì.	PGS. TS. Trương Thị Đẹp	Thực vật	Dược	10/2017 - 12/2018
248	Khảo sát tác dụng ức chế tyrosinase của cây dâu tằm <i>Morus alba</i> Moraceae.	PGS TS. Huỳnh Ngọc Thụy	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
249	Khảo sát tác dụng độc tính tế bào của dược liệu Hồng quân <i>Flacourtia rukam</i> .	PGS TS. Huỳnh Ngọc Thụy	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
250	Khảo sát tác dụng độc tính tế bào của cây Bù dẻ <i>Uvaria rufa</i> .	PGS TS. Huỳnh Ngọc Thụy	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
251	Nghiên cứu chiết xuất flavonoid từ vỏ hành tím (<i>Allium ascalonium</i> L.).	TS. Trần Thị Vân Anh	Dược liệu	Dược	07/2017 - 07/2018
252	Nghiên cứu thành phần hóa học lá Xa kê - <i>Artocarpus altilis</i> (Parkinson) Fosberg, họ Dâu tằm (Moraceae).	TS. Trần Thị Vân Anh	Dược liệu	Dược	07/2017 - 07/2018
253	Khảo sát thành phần hoá học theo định hướng độc tính tế bào của thân cây Hồng quân <i>Flacourtia rukam</i> .	PGS. TS. Trần Hùng	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
254	Khảo sát thành phần hoá học theo định hướng độc tính tế bào từ rễ Hồng quân <i>Flacourtia sp</i> .	PGS. TS. Trần Hùng	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
255	Khảo sát thành phần hoá học theo định hướng độc tính tế bào của thân cây Bù dẻ <i>Uvaria rufa</i> .	PGS. TS. Trần Hùng	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
256	Xây dựng quy trình định tính, định lượng đồng thời cynarin, acid clorogenic, cynarosid và scolymosid trong lá Actisô bằng phương pháp UHPLC-PDA.	ThS. Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Dược liệu	Dược	10/2017 - 10/2018
257	Nghiên cứu thành phần hóa học phân đoạn n-hexan của thân cây Xáo tam phân (<i>P.trimera</i>) trồng tại Đồng Nai.	TS. Phạm Đông Phương	Labo HCTN	Dược	10/2017 - 09/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
258	Nghiên cứu thành phần hóa học phân đoạn cloroform của thân cây Xáo tam phân (<i>P.trimera</i>) trồng tại Đồng Nai.	TS. Phạm Đông Phương	Labo HCTN	Dược	10/2017 - 10/2018
259	Xây dựng quy trình định lượng linarin, neobudofficid, rhoifolin và acid clorogenic trong Nữ lang <i>Valeriana hardwickii</i> Wall bằng UPLC-PDA.	ThS. Huỳnh Lôi	Labo HCTN	Dược	05/2017 - 05/2019
260	Khảo sát chỉ tiêu arsen vô cơ, coliform tổng số và Escherichia Coli của các mẫu nước uống đóng chai trên địa bàn TPHCM.	TS. Ngô Kiến Đức	Sinh hóa	Dược	5/2017 - 10/2018
261	Xây dựng qui trình định lượng methotrexat trong huyết tương bằng phương pháp HPLC.	DS. Nguyễn Thanh Tuyền	Sinh hóa	Dược	4/2017 - 10/2018
262	Đánh giá hiệu quả của methotrexate trong điều trị thai ngoài tử cung tại khoa sản-bệnh viện Nhân dân Gia Định.	TS. Nguyễn Thị Minh Thuận	Sinh hóa	Dược	10/2017 - 10/2018
263	Dự đoán các biến chứng hô hấp sau phẫu thuật dựa trên hô hấp ký và các chỉ số xét nghiệm ở bệnh nhân có gãy mê.	ThS. Phạm Diễm Thu	Sinh hóa	Dược	10/2017 - 10/2018
264	So sánh phương pháp định lượng LDL-cholesterol trực tiếp và gián tiếp.	ThS. Tạ Quang Vượng	Sinh hóa	Dược	05/2017 - 10/2018
265	Tổng hợp và tiêu chuẩn hóa tạp chất liên quan 2-azaspiro[4.5]decan-3-on (tạp A) của gabapentin.	PGS. TS. Nguyễn Đức Tuấn	Ban ĐBCLGD	Dược	10/2017 - 10/2018
266	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời amlodipin, atorvastatin và hai chất chuyển hóa o-hydroxy atorvastatin, p-hydroxy atorvastatin trong huyết tương người bằng kỹ thuật LC-MS/MS.	PGS. TS. Nguyễn Đức Tuấn	Ban ĐBCLGD	Dược	10/2017 - 10/2018
267	Xây dựng qui trình định lượng đồng thời valsartan và nifedipin trong huyết tương người bằng kỹ thuật sắc ký lỏng siêu hiệu năng với đầu dò khối phổ.	PGS. TS. Nguyễn Đức Tuấn	Ban ĐBCLGD	Dược	10/2017 - 10/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
268	Nghiên cứu xây dựng mô hình <i>in vitro</i> mô phỏng tình trạng tổn thương tế bào thận do cyclosporin A gây ra trên dòng tế bào biểu mô thận LLC-PK1.	PGS. TS. Đỗ Thị Hồng Tươi	Dược lý	Dược	10/2017 - 10/2018
269	Khảo sát tác động chống oxy hóa, bảo vệ gan của cây Rau rừng <i>Gynura sp.</i> , Asteraceae.	PGS. TS. Đỗ Thị Hồng Tươi	Dược lý	Dược	10/2017 - 10/2018
270	Xây dựng mô hình gây bỏng độ III trên chuột nhắt trắng và khảo sát tác dụng làm lành vết thương bỏng của các chế phẩm nano curcumin – Dầu mù u.	PGS. TS. Huỳnh Ngọc Trinh	Dược lý	Dược	06/2017 - 03/2018
271	Khảo sát tác dụng hạ lipid huyết của cao chiết toàn phần từ lá Dứa thom <i>Pandanus amaryllifolius</i> R. - Pandanaceae.	PGS. TS. Huỳnh Ngọc Trinh	Dược lý	Dược	06/2017 - 06/2018
272	Nghiên cứu tạo dòng chủng <i>Bacillus subtilis</i> PY79 tái tổ hợp IFN trên tiêm mao.	TS. Vũ Thanh Thảo	Vi sinh - Ký sinh	Dược	09/2017 - 09/2018
273	Thiết kế bộ kit PCR phát hiện một số gen kháng kháng sinh β -lactam trên vi khuẩn <i>Acinetobacter baumannii</i> .	PGS. TS. Nguyễn Tú Anh	Vi sinh - Ký sinh	Dược	10/2017 - 10/2018
274	Sàng lọc một số cây họ cúc có hoạt tính kháng <i>Escherichia coli</i> và <i>Klebsiella pneumoniae</i> phân lập từ bệnh phẩm.	PGS. TS. Nguyễn Tú Anh	Vi sinh - Ký sinh	Dược	05/2017 - 05/2018
275	Khả năng tiết β -lactamase phổ rộng và carbapenemase của vi khuẩn <i>E. coli</i> và <i>Klebsiella pneumoniae</i> phân lập từ bệnh phẩm tại bệnh viện Quận 2 Tp. HCM.	ThS. Lê Thị Thanh Thảo	Vi sinh - Ký sinh	Dược	05/2017 - 04/2018
276	Hiệu quả của quy trình chuẩn tẩm bệnh nhân trước phẫu thuật trong phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ.	TS.BS. Huỳnh Minh Tuấn	Vi sinh	Y	9/2017 - 12/2018
277	Hiệu quả của thuốc tê bôi benzocaine 20% trong 5s so với giả dược khi gây tê bằng kỹ thuật “cắn-tựa-giật” trong nha khoa trẻ em.	TS. Phan Ái Hùng	Nha khoa trẻ em	RHM	6/2017– 4/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
278	So sánh phản ứng đau của trẻ với thuốc tê có và không có chất co mạch khi gây tê bằng kỹ thuật “cẩn-tựa-giật”.	TS. Phan Ái Hùng	Nha khoa trẻ em	RHM	9/2017 – 4/2018
279	Khảo sát ảnh hưởng của vật liệu lên sự phân bố ứng suất trên inlay.	TS. Đoàn Minh Trí	Phục hình răng	RHM	8/2017 - 8/2019
280	Hiệu quả khử khuẩn và tác động lên sự ổn định kích thước dấu alginate của dung dịch Sodium hypochlorite.	PGS.TS. Ngô Thị Quỳnh Lan	Nha khoa cơ sở	RHM	5/2017 - 9/2018
281	Hiệu quả tái khoáng của kem đánh răng chứa f TCP kết hợp Fluor trên răng sữa sâu đánh giá qua kính hiển vi điện tử quét và phổ tán sắc năng lượng tia X.	PGS.TS. Ngô Thị Quỳnh Lan	Nha khoa cơ sở	RHM	5/2017 - 12/2018
282	Độc tính tế bào của hỗn hợp ba kháng sinh (metronidazole, ciprofloxacin và minocyclin).	PGS TS. Hoàng Đạo Bảo Trâm	Nha khoa cơ sở	RHM	9/2017 - 9/2018
283	Khảo sát đặc điểm tiếp xúc cắn khớp trên bệnh nhân rối loạn thái dương hàm bằng hệ thống T-scan III.	PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Anh	Nha khoa cơ sở	RHM	9/2017 - 9/2018
284	Tương quan của răng cửa hình xẻng với một số kích thước răng và cung răng trên bộ răng vĩnh viễn.	TS. Huỳnh Kim Khang BS. Nguyễn Xuân Linh	Nha khoa cơ sở	RHM	5/2017 - 5/2018
285	Mối liên quan giữa đặc điểm Carabelli mẫu rãnh số mũi và kích thước các răng cối lớn.	TS. Huỳnh Kim Khang BS. Quách Hữu Thịnh	Nha khoa cơ sở	RHM	5/2017 - 5/2018
286	Giao diện lớp lai nhựa – mô răng của hai hệ thống dán tự xoi mòn và xoi mòn và rửa.	TS. Trần Xuân Vĩnh	Nha khoa cơ sở	RHM	10/2017 - 5/2019
287	Hiệu quả hoạt tính sinh hóa của Biodentine trong phục hồi xoang II sandwich mở: nghiên cứu in vitro.	TS. Trần Xuân Vĩnh	Nha khoa cơ sở	RHM	10/2017 - 5/2019
288	Liên quan giữa hôi miệng sinh lý và tình trạng răng miệng.	ThS. Đặng Vũ Ngọc Mai	Nha khoa cơ sở	RHM	3/2017 - 3/2018
289	Vị khuẩn Gram dương trên lưng lưỡi của bệnh nhân hôi miệng.	ThS. Đặng Vũ Ngọc Mai	Nha khoa cơ sở	RHM	3/2017 - 11/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
290	Hiệu quả hỗ trợ điều trị viêm nha chu mạn của dung dịch acid boric 0,75%.	TS. Phạm Anh Vũ Thụy	Nha chu	RHM	7/2017 - 9/2018
291	Ảnh hưởng của acid boric lên một số đặc tính sinh học của tế bào gốc dây chằng nha chu người – in vitro.	TS. Phạm Anh Vũ Thụy	Nha chu	RHM	6/2017 - 5/2019
292	Tác động kháng khuẩn của huyết tương giàu tiểu cầu lên vi khuẩn <i>porphyromonas gingivalis</i> .	TS. Phạm Anh Vũ Thụy	Nha chu	RHM	6/2017 - 5/2019
293	Hiệu quả của điều trị viêm nha chu đối với protein phản ứng C và fibrinogen trên bệnh nhân bệnh động mạch vành.	TS. Nguyễn Thu Thủy	Nha chu	RHM	7/2017 - 5/2018
294	Biểu hiện của gen NOX4 trên tế bào dây chằng nha chu người dưới tác động của hợp chất dung giải tế bào <i>porphyromonas gingivalis</i> .	TS. Nguyễn Thu Thủy	Nha chu	RHM	7/2017 - 9/2018
295	Hiệu quả phát hiện nguy cơ loãng xương trên phim X quang toàn cảnh nha khoa kỹ thuật số.	ThS. Nguyễn Bích Vân BS. Đặng Hoàng Mai	Nha chu	RHM	6/2017 - 4/2018
296	Mối liên hệ giữa kháng thể kháng CCP với tình trạng nha chu trên bệnh nhân viêm khớp dạng thấp.	ThS. Nguyễn Bích Vân	Nha chu	RHM	6/2017 - 4/2018
297	Tình trạng nha chu ở phụ nữ loãng xương sau thời kỳ mãn kinh.	ThS. Nguyễn Bích Vân	Nha chu	RHM	6/2017 - 4/2018
298	Hiệu quả của laser công suất thấp trên tốc độ di chuyển răng trên bệnh nhân chỉnh hình răng mặt.	TS. Nguyễn Thị Bích Lý	Phẫu thuật miệng	RHM	5/2017 - 5/2018
299	Hiệu quả giảm đau của laser công suất thấp đối với bệnh nhân điều trị chỉnh hình cố định giai đoạn đặt thun tách kẽ.	TS. Nguyễn Thị Bích Lý BS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Phẫu thuật miệng	RHM	5/2017 - 5/2018
300	Đặc điểm lâm sàng, X quang và giải phẫu bệnh bướu nguyên bào men ở người Việt Nam.	ThS. Võ Đức Tuyển	Bệnh học miệng	RHM	6/2017 - 7/2018

STT	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	Khoa/Đơn vị	Bộ môn	Thời gian thực hiện
301	Biểu hiện KI67 ở bướu nguyên bào men- liên quan lâm sàng, X quang và giải phẫu bệnh.	ThS. Võ Đắc Tuyển	Bệnh học miệng	RHM	6/2017 - 7/2018
302	Đặc điểm lồi khớp và chiều dày trần hõm khớp ở khớp thái dương hàm người việt trưởng thành trên hình ảnh CBCT.	ThS. Nguyễn Văn Lân	Chẩn đoán hình ảnh	RHM	6/2017 - 12/2018
303	Khảo sát kích thước xương ổ răng trên cone beam CT tại những vùng đặt Minivis trong chỉnh nha.	TS. Lâm Đại Phong	Chẩn đoán hình ảnh	RHM	5/2017 - 10/2018